

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST

Ngày 11 tháng 4 năm 2025

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Trang
2. Ông Vũ Tiến Thịnh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thảo Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Quách Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/3/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 01/04/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- **Bị đơn:** Chị Vũ Thị Xuân H (tên khác: Vũ Xuân H), sinh năm 1973

HKTT: tổ C, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Hiện ở tại nhà con trai là: Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Số A, ngách H, ngõ B, K, quận T, thành phố Hà Nội.

(Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị H vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn là anh Nguyễn Mạnh T có yêu cầu khởi kiện như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh T và chị Vũ Thị Xuân H (tên khác: Vũ Xuân H) kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/12/1991. Tại thời điểm kết hôn

anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến khoảng năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn tới thường xuyên cãi chửi nhau.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không mang lại hạnh phúc nên anh T đề nghị Toà án nhân dân thành phố Thái Bình giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

- Về con chung: Anh T trình bày, anh và chị H có 02 con chung là: Nguyễn Tiết Đ1, sinh ngày 12/9/1991 và Nguyễn Tú A, sinh ngày 12/8/2003. Hai con đều đã trưởng thành, con Đ1 đã có gia đình riêng nên anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Anh T xác định, anh và chị H không có tài sản chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Do bận mãi công việc nên anh T có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

- Bị đơn chị Vũ Thị Xuân H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, Toà án đã gửi đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án cho chị H (theo địa chỉ nhà con trai là anh Nguyễn Tiến Đ), chị H đều nhận được các văn bản nhưng không có ý kiến trình bày gửi đến Toà án và không giao nộp bất cứ tài liệu chứng cứ gì.

- Tại biên bản xác minh với phường B và tổ C, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình thể hiện:

Anh Nguyễn Mạnh T và chị Vũ Thị Xuân H là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại tổ C, phường B, thành phố T. Về mâu thuẫn của vợ chồng, địa phương không nắm được vì anh chị không yêu cầu can thiệp. Anh T và chị H có hai con chung như anh T trình bày là đúng, các cháu đều đã trưởng thành. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng anh T chị H, địa phương không nắm rõ. Hiện anh T đã về sinh sống tại xã P, thành phố T, còn chị H vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng thời gian này chị lên ở cùng con trai ở Hà Nội. Nay anh T có đơn xin ly hôn chị H, địa phương đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn chưa chấp hành tốt pháp luật tố tụng dân sự. Về ý kiến giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình giải quyết theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh T và chị Vũ Thị Xuân H là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn chị H có hộ khẩu thường trú tại phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn là anh Nguyễn Mạnh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là chị Vũ Thị Xuân H đã được Tòa án 02 lần triệu tập hợp lệ đến phiên toà nhưng không đến Tòa án tham gia tố tụng và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của chị H để làm rõ tình trạng hôn nhân, con chung và địa chỉ của bị đơn, vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên toà là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, quan hệ hôn nhân của anh T, chị H là hợp pháp. Sau khi kết hôn và chung sống đến khoảng năm 2010 thì vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cự lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, không còn quan tâm hỏi han đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, biết được việc anh T xin ly hôn nhưng chị H không trực tiếp đến Tòa án trình bày quan điểm. Qua 02 lần mở phiên toà chị H đều vắng mặt không rõ lý do, không xuất trình tài liệu chứng cứ gì, điều đó chứng tỏ chị H không có thiện chí hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ. Như vậy, có cơ sở để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho anh T được ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là Nguyễn Tiết Đ1, sinh ngày 12/9/1991 và Nguyễn Tú A, sinh ngày 12/8/2003. Hiện hai con chung của anh chị đều đã trên 18 tuổi và tự lập nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết còn chị H không thể hiện quan điểm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Mạnh T được ly hôn chị Vũ Thị Xuân H (tên khác: Vũ Xuân H).

2. Về quan hệ con chung: Không đặt ra để giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0000838 ngày 21/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Nguyễn Mạnh T và chị Vũ Thị Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình;
- UBND phường Bồ Xuyên, Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phụng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị P

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị P